

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

PHẨM THẬP NHÂN THỨ HAI MƯƠI CHÍN

Bấy giờ Phổ Hiền Bồ Tát bảo chư Bồ Tát:

Chư Phật tử! Đại Bồ Tát có mười thứ nhân, nếu được nhân này thời được đến nơi vô ngại nhân địa của tất cả Bồ tát, tất cả Phật pháp vô ngại vô tận.

Đây là mười nhân : âm thanh nhân, thuận nhân, vô sanh pháp nhân, như huyễn nhân, như diệm nhân, như mộng nhân, như hưởng nhân, như ảnh nhân, như hóa nhân, như không nhân.

Mười nhân này, tam thế chư Phật đã nói, nay nói, sẽ nói.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát âm thanh nhân?

Nghĩa là nghe những pháp của chư Phật nói, chẳng kinh chẳng hãi chẳng sợ, thâm tín ngộ giải, ưa thích xu hướng, chuyên tâm ghi nhớ, tu tập an trụ.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát thuận nhân?

Nghĩa là ở nơi Phật pháp tư duy quán sát bình đẳng không trái, tùy thuận biết rõ, khiến tâm thanh tịnh, chánh trụ tu tập xu nhập thành tựu.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát vô sanh pháp nhẫn?

Đại Bồ Tát này chẳng thấy có chút pháp nào sanh, cũng chẳng thấy có chút pháp nào diệt.

Tại sao vậy ? Vì nếu đã vô sanh thời vô diệt. Nếu đã vô diệt thì vô tận. Nếu vô tận thời ly cấu. Nếu ly cấu thời vô sai biệt. Nếu vô sai biệt thời vô xứ sở. Nếu vô xứ sở thời tịch tịnh. Nếu tịch tịnh thời ly dục. Nếu ly dục thời vô tác. Nếu vô tác thời vô nguyện. Nếu vô nguyện thời vô trụ. Nếu vô trụ thời vô khứ vô lai. Đây gọi là thứ ba, vô sanh pháp nhẫn của đại Bồ Tát.

Chư Phật tử! Thế nào là như huyễn nhẫn?

Đại Bồ Tát này biết tất cả pháp đều như huyễn, từ như duyên khởi. Ở trong một pháp hiểu nhiều pháp, trong nhiều pháp hiểu một pháp. Đã biết các pháp như huyễn, đại Bồ Tát này rõ thấu quốc độ, chúng sanh, pháp giới. Rõ thấu thế gian bình đẳng, Phật xuất thế bình đẳng, tam thế bình đẳng. Thành tựu những thần thông biến hóa.

Ví như huyễn chẳng phải voi, ngựa, xe, nam, nữ, đồng nam, đồng nữ, chẳng phải cây, lá, bông, trái, đất, nước, lửa, gió, chẳng phải ngày, đêm, mặt trời, mặt trăng, chẳng phải nửa tháng, một tháng, một năm, trăm năm, một kiếp, nhiều kiếp, chẳng phải định, loạn, thuần, tạp, một, khác, chẳng phải rộng, hẹp, nhiều, ít, lượng, vô lượng, thô, tế. Huyền chẳng phải tất cả sự vật, tất cả sự vật chẳng phải huyền, nhưng do huyền thị hiện ra những sự vật sai khác.

Cũng vậy, đại Bồ Tát quán tất cả thế gian như huyễn. Những là nghiệp thế gian, phiền não thế gian, quốc độ thế gian, pháp thế gian, thời thế gian, thú thế gian, thành thế gian, hoại thế gian, vận động thế gian, tạo tác thế gian.

Lúc Bồ Tát quán tất cả thế gian như huyễn, chẳng thấy chúng sanh sanh, chẳng thấy chúng sanh diệt, chẳng thấy quốc độ sanh diệt, chẳng thấy các pháp sanh diệt, chẳng thấy quá khứ có thể phân biệt được, chẳng thấy vị lai có khởi tác, chẳng thấy hiện tại một niệm trụ, chẳng thấy quán sát bồ đề, chẳng phân biệt bồ đề, chẳng thấy Phật xuất hiện, chẳng thấy Phật niết bàn, chẳng thấy trụ đại nguyện, chẳng thấy nhập chánh vị, chẳng ngoài tánh bình đẳng.

Đại Bồ Tát này dầu thành tựu Phật độ mà biết quốc độ vô sai biệt. Dầu thành tựu chúng sanh mà biết chúng sanh vô sai biệt. Dầu khắp quán pháp giới mà an trụ pháp tánh vắng lặng chẳng động. Dầu thấu rõ tam thế bình đẳng mà chẳng trái phân biệt pháp tam thế. Dầu thành tựu uẩn xứ mà dứt hẳn sở y. Dầu độ thoát chúng sanh mà rõ biết pháp giới bình đẳng không các thứ sai khác. Dầu biết các pháp xa lìa văn tự không thể ngôn thuyết mà thường thuyết pháp biện tài vô tận. Dầu chẳng chấp lấy việc giáo hóa chúng sanh mà chẳng bỏ đại bi, vì độ tất cả mà chuyển pháp luân. Dầu vì chúng sanh khai thị nhơn duyên quá khứ mà biết tánh nhơn duyên không có động chuyển. Đây gọi là như huyễn nhãn thứ tư.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát như diệm nhãn?

Đại Bồ Tát này biết tất cả thế gian đồng như dương diệm.

Ví như dương diệm chẳng có phương sở, chẳng phải nội, ngoại, hữu, vô, đoạn, thường, chẳng phải một màu, nhiều màu, cũng chẳng phải không màu, chỉ tùy theo ngôn thuyết thế gian mà hiển thị.

Cũng vậy, đại Bồ Tát như thiết quán sát, rõ biết các pháp hiện chứng tất cả khiến được viên mãn. Đây gọi là như diệm nhãn thứ năm của đại Bồ Tát.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát như mộng nhãn?

Đại Bồ Tát này biết tất cả thế gian như mộng.

Ví như mộng chẳng phải thế gian, chẳng phải rời thế gian, chẳng phải dục giới, sắc giới, vô sắc giới, chẳng phải sanh, diệt, nhiễm, tịnh, nhưng vẫn có hiển thị.

Cũng vậy, đại Bồ Tát biết tất cả thế gian đồng như mộng. Vì không đối khác, vì như tự tánh của mộng, vì như mộng chấp trước, vì như mộng tánh ly, vì như bốn tánh của mộng, vì như mộng hiện ra, vì như mộng vô sai biệt, vì như mộng tưởng phân biệt, vì như lúc mộng thức giấc. Đây gọi là như mộng nhãn thứ sáu của đại Bồ Tát.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát như hưởng nhãn?

Đại Bồ Tát này nghe Phật thuyết pháp quán các pháp tánh tu học thành tựu đến bỉ ngạn, biết tất cả âm thanh đồng như vang không lai không khứ mà hiển thị như vậy.

Đại Bồ Tát này quán sát tiếng của đức Như Lai chẳng từ trong phát ra, chẳng từ ngoài phát ra, cũng chẳng từ nơi trong

ngoài phát ra. Dầu biết rõ tiếng chẳng phải từ trong, từ ngoài, từ trong ngoài phát ra, mà có thể thị hiện danh cú thiện xảo diễn thuyết thành tựu.

Ví như âm vang nơi hang từ duyên phát ra, mà cùng pháp tánh không trái nhau. Khiến các chúng sanh theo loài được hiểu biết và tu học.

Như Thiên Đế phu nhơn, con gái vua A Tu La, tên Xá Chi, trong một âm thanh phát ra ngàn thứ âm thanh, nhưng Phu Nhơn vẫn không có tâm nghĩ làm cho phát ra như vậy.

Cũng vậy, đại Bồ Tát nhập vô phân biệt giới, thành tựu tiếng tùy loại thiện xảo, ở trong vô biên thế giới hằng chuyển pháp luân. Đại Bồ Tát này khéo hay quán sát tất cả chúng sanh, dùng tướng lưới rộng dài mà vì họ thuyết pháp. Tiếng đó vô ngại khắp cõi nước mười phương khiến chúng sanh tùy sở nghi nghe pháp đều riêng khác. Dầu biết tiếng không khởi mà khắp hiện âm thanh. Dầu biết không sở thuyết mà nói rộng các pháp. Diệu âm bình đẳng tùy loại đều hiểu riêng khác, đều dùng trí huệ mà có thể rõ thấu. Đây gọi là như hưởng nhĩn thứ bảy của đại Bồ Tát.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát như ảnh nhĩn?

Đại Bồ Tát này chẳng phải sanh ở thế gian, chẳng phải mất ở thế gian, chẳng phải ở trong thế gian, chẳng phải ở ngoài thế gian, chẳng phải du hành nơi thế gian, chẳng phải đồng với thế gian, chẳng phải khác với thế gian, chẳng phải qua đến thế gian, chẳng phải chẳng qua đến thế gian, chẳng phải trụ ở thế gian, chẳng phải chẳng trụ ở thế gian, chẳng phải là thế gian, chẳng phải xuất thế gian, chẳng phải tu bồ tát hạnh, chẳng phải bỏ đại nguyện, chẳng phải thiệt, chẳng phải chẳng thiệt. Dầu thường hành tất cả Phật pháp mà có thể làm xong tất cả thế sự. Chẳng theo thế lưu cũng chẳng trụ pháp lưu.

Ví như mặt trời, mặt trăng, nam, nữ và các vật như nhà cửa, núi rừng, sông suối vân vân, hiện bóng trong những vật thanh tịnh như nước, dầu, châu báu, gương sáng. Bóng cùng nước gương v.v..., chẳng phải một, chẳng phải khác, chẳng phải ly, chẳng phải hiệp. Nơi trong giòng sông, bóng chẳng bị trôi, nơi giếng ao, bóng cũng chẳng bị chìm đắm. Dầu bóng hiện trong đó không chỗ chấp trước, nhưng các chúng sanh biết ở chỗ đó có bóng ấy hiện, cũng biết chỗ kia không có bóng

như vậy. Vật gần vật xa đều đều hiện bóng, nhưng bóng không theo vật mà có gần xa.

Cũng vậy, đại Bồ Tát hay biết tự thân và tha thân tất cả đều là cảnh giới của trí chẳng nhận là hai mà cho là tự tha riêng khác. Dầu vậy nhưng nơi tự quốc độ, nơi tha quốc độ, đều riêng sai khác đồng thời hiện khắp.

Như một hột giống không có rễ, mầm, cọng, mắt, nhánh, lá, mà hay sanh khởi tất cả.

Cũng vậy, đại Bồ Tát ở trong pháp vô nhị mà phân biệt hai tướng phương tiện thiện xảo thông đạt vô ngại. Đây gọi là như ảnh nhẫn thứ tám của đại Bồ Tát.

Đại Bồ Tát thành tựu như ảnh nhẫn này dầu chẳng qua đến cõi nước mười phương mà có thể hiện khắp tất cả cõi Phật. Cũng chẳng rời đây, cũng chẳng đến kia, như bóng hiện khắp chỗ du hành vô ngại. Làm cho chúng sanh thấy thân sai khác đồng với tướng cứng chắc của thế gian. Nhưng sự sai khác này chính là chẳng phải sai khác. Khác cũng chẳng khác không có chướng ngại.

Đại Bồ Tát này từ nơi chủng tánh Như Lai mà sanh thân ngữ và ý thanh tịnh vô ngại nên có thể được thân vô biên sắc tướng thanh tịnh.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát biết tất cả thế gian thấy đều như hóa? Nghĩa là tất cả chúng sanh ý nghiệp hóa, vì giác tướng sanh khởi. Tất cả thế gian chư hành hóa, vì phân biệt sanh khởi. Tất cả khổ vui điên đảo hóa, vì vọng thủ sanh khởi. Tất cả thế gian pháp chẳng thiết hóa, vì ngôn thuyết hiện khởi. Tất cả phiền não phân biệt hóa, vì tướng niệm sanh khởi. Lại có thanh tịnh điều phục hóa, vì vô phân biệt hiện khởi. Nơi tam thế chẳng chuyển hóa, vì vô sanh bình đẳng. Bồ Tát nguyện lực hóa, vì tu hành quảng đại. Như Lai đại bi hóa, vì phương tiện thị hiện. Chuyển pháp luân phương tiện hóa, vì trí huệ vô úy biện tài diễn thuyết.

Đại Bồ Tát rõ biết thế gian xuất thế gian hóa hiện như vậy, chứng biết, biết rộng lớn, biết vô biên, biết đúng sự, biết tự tại, biết chơn thiết. Chẳng phải hư vọng kiến có thể huynh động được. Tùy theo sở hành của thế gian cũng chẳng hư mất trí biết ấy.

Ví như hóa chẳng từ nơi tâm phát khởi, chẳng từ nơi tâm pháp phát khởi, chẳng từ nơi nghiệp phát khởi, chẳng thọ quả báo, chẳng phải thế gian sanh, chẳng phải thế gian diệt, chẳng thể theo dõi, chẳng thể rờ chạm, chẳng phải còn lâu, chẳng phải giây lát, chẳng phải ở nơi thế gian, chẳng phải rời thế gian, chẳng chuyên thuộc một phương, chẳng thuộc khắp các phương, chẳng phải hữu lượng, chẳng phải vô lượng, chẳng nhàm, chẳng dứt, chẳng phải chẳng nhàm dứt, chẳng phải phàm, chẳng phải thánh, chẳng phải nhiễm, chẳng phải tịnh, chẳng phải sanh, chẳng phải tử, chẳng phải trí, chẳng phải ngu, chẳng phải thấy, chẳng phải chẳng thấy, chẳng phải y tựa thế gian, chẳng phải nhập pháp giới, chẳng phải thông minh, chẳng phải đần độn, chẳng phải lấy, chẳng phải chẳng lấy, chẳng phải sanh tử, chẳng phải niết bàn, chẳng có, chẳng phải không có.

Đại Bồ Tát phương tiện thiện xảo như vậy, du hành thế gian tu hạnh bồ tát. Biết rõ thế pháp phân thân hóa hiện mà đến, chẳng chấp thế gian, chẳng lấy tự thân, nơi thế gian và thân không phân biệt. Chẳng trụ thế gian, chẳng rời thế gian, chẳng trụ nơi pháp, chẳng rời nơi pháp.

Do bốn nguyên nên chẳng bỏ một chúng sanh giới, chẳng điều phục thiếu chúng sanh giới, chẳng phân biệt nơi pháp, chẳng phải chẳng phân biệt. Biết các pháp tánh không lai không khứ. Dầu không chỗ có mà tròn đầy Phật pháp. Rõ pháp như hóa, chẳng có chẳng không.

Đại Bồ Tát lúc an trụ như hóa nhẫn đều hay tròn đủ tất cả đạo bồ đề của chư Phật lợi ích chúng sanh.

Đây gọi là như hóa nhẫn thứ chín của đại Bồ Tát.

Đại Bồ Tát thành tựu như hóa nhẫn này, phạm việc làm ra đều đồng với hóa, ví như hóa sĩ.

Nơi tất cả cõi Phật không chỗ y trụ. Nơi tất cả thế gian không chỗ chấp lấy. Nơi tất cả Phật pháp chẳng sanh phân biệt. Dầu vậy mà hướng đến Phật bồ đề không rời mỗi, tu hạnh bồ tát, rời những điên đảo. Dầu không có thân mà hiện tất cả thân. Dầu không chỗ trụ mà trụ các quốc độ. Dầu không có sắc mà hiện khắp các sắc. Dầu chẳng chấp lấy thiết tế mà chiếu sáng pháp tánh bình đẳng viên mãn.

Chư Phật tử! Đại Bồ Tát này nơi tất cả pháp không chỗ y chỉ nên gọi là bậc giải thoát. Thấy đều bỏ rời tất cả lỗi lầm nên gọi là bậc điều phục. Chẳng động chẳng chuyển vào khắp tất

cả chúng hội Như Lai nên gọi là bực thần thông. Nơi pháp vô sanh đã được thiện xảo nên gọi là bực vô thối. Đủ tất cả lực, núi Tu Di núi Thiết Vi không làm chướng được, nên gọi là bực vô ngại.

Chư Phật tử! Thế nào là đại Bồ Tát như không nhẫn?

Đại Bồ Tát này rõ tất cả pháp giới như hư không, vì vô tướng. Tất cả thế giới như hư không, vì vô khởi. Tất cả pháp như hư không vì vô nhị. Tất cả chúng sanh hạnh như hư không, vì vô sở hành. Tất cả Phật như hư không, vì vô phân biệt. Tất cả Phật lực như hư không, vì vô sai biệt. Tất cả thiên định như hư không, vì tam thế bình đẳng. Tất cả pháp diễn thuyết như hư không, vì chẳng ngôn thuyết được. Tất cả thân Phật như hư không, vì vô trước vô ngại.

Bồ Tát dùng phương tiện như hư không rõ thấu tất cả pháp đều không chỗ có.

Đại Bồ Tát dùng nhẫn trí như hư không lúc thấu rõ tất cả pháp thời được thân và thân nghiệp như hư không, được ngữ và ngữ nghiệp như hư không, được ý và ý nghiệp như hư không.

Ví như hư không, tất cả pháp y tựa, chẳng sanh chẳng diệt.

Cũng vậy, đại Bồ Tát, tất cả pháp thân chẳng sanh chẳng diệt.

Ví như hư không, chẳng thể phá hoại được. Cũng vậy, đại Bồ Tát, tất cả trí huệ các lực chẳng thể phá hoại được.

Ví như hư không là chỗ y chỉ của tất cả thế gian mà không sở y. Cũng vậy, đại Bồ Tát là chỗ y chỉ của tất cả pháp mà không sở y.

Ví như hư không bất sanh bất diệt mà hay giữ lấy tất cả thế gian sanh diệt. Cũng vậy, đại Bồ Tát không hướng không đắc mà hay thị hiện hướng đắc, khiến khắp thế gian tu hành thanh tịnh.

Ví như hư không chẳng có chỗ chẳng có góc mà hay hiển hiện vô biên chỗ góc. Cũng vậy, đại Bồ Tát không nghiệp không báo mà hay hiển thị những thứ nghiệp báo.

Ví như hư không chẳng đi chẳng đứng mà hay thị hiện các thứ oai nghi. Cũng vậy, đại Bồ Tát chẳng đi chẳng đứng mà hay phân biệt tất cả các hành.

Ví như hư không chẳng phải sắc chẳng phải phi sắc mà hay thị hiện các loại màu sắc. Cũng vậy, đại Bồ Tát chẳng phải sắc thể gian, chẳng phải sắc xuất thể gian mà hay thị hiện tất cả thân sắc.

Ví như hư không chẳng phải lâu chẳng phải gần mà hay ở lâu hiển hiện tất cả vật. Cũng vậy, đại Bồ Tát chẳng phải lâu chẳng phải gần mà hay ở lâu hiển thị những hạnh của Bồ Tát làm.

Ví như hư không chẳng phải tịnh chẳng phải uế, chẳng rời tịnh uế. Cũng vậy, đại Bồ Tát chẳng phải chướng chẳng phải không chướng, chẳng rời chướng không chướng.

Ví như hư không tất cả thể gian đều hiện ra trước, chẳng phải hiện ra trước tất cả thể gian. Cũng vậy, đại Bồ Tát tất cả pháp đều hiện ra trước, chẳng phải hiện ra trước tất cả pháp.

Ví như hư không vào khắp tất cả mà không biên tế. Cũng vậy, đại Bồ Tát vào khắp tất cả pháp, mà tâm Bồ Tát không biên tế. Tại sao vậy? Vì chỗ làm của Bồ Tát như hư không. Nghĩa là việc tu tập, việc nghiêm tịnh, việc thành tựu thảy đều bình đẳng, một thể, một vị, một thứ phần lượng. Như hư không thanh tịnh khắp tất cả chỗ.

Đại Bồ Tát như vậy chứng biết tất cả pháp, với tất cả pháp không có phân biệt. Nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Viên mãn tất cả thân vô sở y. Rõ tất cả phương không có mê lầm. Đủ tất cả lực chẳng thể phá hoại. Đầy đủ tất cả vô biên công đức. Đã đến tất cả pháp xứ thậm thâm. Thông đạt tất cả đạo ba la mật. Ngồi khắp tất cả tòa kim cang. Phát khắp tất cả tiếng tùy loại. Vì tất cả thế gian mà chuyển pháp luân chưa từng lỗi thời.

Đây gọi là hư không nhẫn thứ mười của đại Bồ Tát.

Đại Bồ Tát thành tựu nhẫn này thời được thân Như Lai, vì vô khứ. Được thân vô sanh vì vô diệt. Được thân bất động, vì vô hoại. Được thân chơn thiết, vì rời hư vọng. Được thân nhứt tướng, vì vô tướng. Được thân vô lượng, vì Phật lực vô lượng. Được thân bình đẳng, vì đồng tướng như. Được thân vô sai biệt, vì quán tam thế bình đẳng. Được thân đến tất cả chỗ, vì tịnh nhãn chiếu khắp không chướng ngại. Được thân rời dục tế, vì biết tất cả pháp không hiệp tan. Được thân hư không vô biên tế, vì phước đức tạng vô tận như hư không. Được thân biện tài vô đoan vô tận pháp tánh bình đẳng, vì biết tất cả, pháp tướng chỉ là một tướng, không tánh làm tánh như

hư không. Được thân âm thanh vô lượng vô ngại, vì không chướng ngại như hư không. Được thân đầy đủ tất cả bồ tát hạnh thiện xảo thanh tịnh, vì nơi tất cả chỗ đều không chướng ngại như hư không. Được thân tất cả Phật pháp thứ đệ tiếp nối, vì chẳng thể đoạn tuyệt như hư không. Được thân trong tất cả cõi Phật hiện vô lượng Phật độ, vì rời tham chấp như hư không vô biên. Được thân thị hiện tất cả pháp tự tại không thôi nghỉ, vì như hư không chẳng có biên tế. Được thân tất cả thế lực kiên cố chẳng thể phá hoại, vì như hư không nhiệm trì tất cả thế gian. Được thân các căn sáng lẹ như kim cang kiên cố không thể phá hoại, vì như hư không tất cả kiếp hỏa chẳng đốt cháy được. Được thân có sức giữ lấy tất cả thế gian, vì sức trí huệ như hư không.

Chư Phật tử! Trên đây gọi là mười nhãn của đại Bồ Tát.

Bấy giờ Phổ Hiền Bồ Tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng:

Như trong đời có người
 Nghe chỗ có kho báu
 Vì có thể hưởng được
 Nên lòng rất vui mừng.
 Cũng vậy, đại trí huệ

Bồ Tát chơn Phật tử
 Được nghe các Phật pháp
 Tướng thậm thâm tịch diệt
 Lúc nghe thâm pháp này
 Trong tâm được an ổn
 Chẳng kinh cũng chẳng hãi
 Cũng chẳng sanh sợ sệt.
 Đại Sĩ cầu bồ đề
 Nghe tiếng quảng đại này
 Tâm tịnh hay kham nhẫn
 Nơi đây không nghi lẫn.
 Tự nghĩ, do nghe được
 Pháp thậm thâm vi diệu
 Sẽ thành nhưt thiết trí
 Nhơn Thiên Đại Đạo Sư.
 Bồ Tát nghe tiếng này
 Trong lòng rất hoan hỉ
 Phát sanh ý kiên cố
 Nguyên cầu các Phật pháp
 Vì mến thích bồ đề
 Nên tâm lần điều phục
 Lòng tin thêm tăng trưởng
 Không trái chê chánh pháp.
 Thế nên nghe tiếng này
 Nơi lòng được kham nhẫn
 An trụ vững chẳng động.

Tu hành hạnh Bồ Tát.
 Vì cầu đạo bồ đề
 Chuyên tu hướng về đó
 Tinh tấn không thối chuyển
 Chẳng bỏ những thiện nghiệp.
 Vì cầu đạo bồ đề
 Trong lòng không sợ hãi
 Nghe pháp thêm dũng mãnh
 Cúng Phật khiến hoan hỉ.
 Như có người đại phước
 Gặp được kho chơn kim
 Theo thân chỗ nên đeo
 Chế tạo đồ trang nghiêm.
 Bồ Tát cũng như vậy
 Nghe nghĩa thậm thâm này.
 Tư duy thêm trí huệ
 Để tu pháp tùy thuận.
 Pháp hữu cũng thuận biết,
 Pháp vô cũng thuận biết,
 Tùy pháp đó như vậy
 Như vậy biết các pháp.
 Thành tựu tâm thanh tịnh
 Minh triệt rất hoan hỷ
 Biết pháp theo duyên khởi
 Dũng mãnh siêng tu tập.
 Bình đẳng quán các pháp

Biết rõ tự tánh đó
 Chẳng trái Phật pháp tạng
 Biết khắp tất cả pháp.
 Chí nguyện thường kiên cố
 Nghiêm tịnh Phật bồ đề
 Bất động như Tu Di
 Nhứt tâm cầu chánh giác.
 Do phát tâm tinh tấn
 Lại tu đạo tam muội
 Vô lượng kiếp siêng làm
 Chưa từng có thối thất.
 Pháp của Bồ Tát nhập
 Là chỗ đi của Phật
 Nơi đây rõ biết được
 Thời không lòng lười chán.
 Như lời chư Phật dạy
 Bình đẳng quán các pháp
 Chẳng phải nhãn bất đẳng.
 Thành được trí bình đẳng.
 Tùy thuận lời Phật nói
 Thành tựu môn pháp này
 Biết rõ đúng như pháp
 Cũng chẳng phân biệt pháp.
 Trong Tam Thập Tam Thiên
 Có bao nhiêu Thiên Tử
 Cùng đồng ăn một bát

Đồ ăn đều khác nhau.
 Đồ ăn riêng nhiều món
 Chẳng từ mười phương đến
 Đúng theo nghiệp đã tu
 Tự nhiên hiện trong bát.
 Bồ Tát cũng như vậy
 Quán sát tất cả pháp
 đều từ nhơn duyên khởi
 Vô sanh nên vô diệt,
 Vô diệt nên vô tận,
 Vô tận nên vô nhiễm,
 Nơi pháp biến dị kia
 Biết rõ không biến dị.
 Không đổi thời không xứ
 Không xứ thời tịch diệt,
 Trong lòng không nhiễm trước
 Nguyên độ các chúng sanh.
 Chuyên niệm nơi Phật pháp
 Chưa từng có tán động
 Mà dùng tâm bi nguyện
 Phương tiện đi trong đời.
 Siêng cầu nơi thập lực
 Ở đời mà chẳng trụ,
 Không đi cũng không đến
 Phương tiện khéo thuyết pháp.
 Nhãn này là trên hết

Biết pháp là vô tận
 Vào nơi chơn pháp giới
 Thiệt cũng không sở nhập.
 Bồ Tát trụ nhĩn này
 Thấy khắp các Như Lai
 Đồng thời thọ ký cho
 Gọi là thọ Phật chức.
 Thấu rõ pháp tam thế
 Tướng tịch diệt thanh tịnh
 Mà đều độ chúng sanh
 Để ở trong đường lành.
 Các loại pháp thế gian
 Tất cả đều như huyễn
 Nếu biết được như vậy
 Thời tâm không bị động
 Các nghiệp từ tâm sanh
 Nên nói tâm như huyễn
 Nếu rời phân biệt này
 Diệt hết cõi hữu lậu.
 Ví như nhà huyễn thuật
 Khắp hiện các sắc tượng
 Cho chúng luống tham vui
 Rốt ráo vô sở đắc.
 Thế gian cũng như vậy
 Tất cả đều như huyễn
 Vô tánh cũng vô sanh

Thị hiện có các thứ.
 Độ thoát các chúng sanh
 Khiến biết pháp như huyễn
 Chúng sanh chẳng khác huyễn
 Biết huyễn không chúng sanh.
 Chúng sanh và quốc độ
 Những pháp trong tam thế
 Như vậy đều không thừa
 Tất cả đều như huyễn.
 Huyễn làm hình nam nữ
 Và voi, ngựa, trâu, dê
 Nhà cửa, núi, suối, ao
 Vườn, rừng, cùng bông, trái,
 Vật huyễn không tri giác
 Cũng không có trụ xứ
 Rốt ráo tướng tịch diệt
 Chỉ theo phân biệt hiện.
 Bồ Tát được như vậy
 Thấy khắp các thế gian
 Tất cả pháp hữu vô
 Thấu rõ đều như huyễn.
 Chúng sanh và quốc độ
 Các thứ nghiệp tạo ra
 Vào nơi như huyễn tế
 Với kia không nương chấp.
 Được thiện xảo như vậy

Tịch diệt không hí luận
 Trụ nơi vực vô ngại
 Khắp hiện oai lực lớn.
 Các Phật tử dũng mãnh
 Tùy thuận nhập diệu pháp
 Khéo quán tất cả tướng
 Ràng rịt các thế gian.
 Các tướng như dương diệm
 Khiến chúng hiểu điên đảo.
 Bồ Tát khéo biết tướng
 Bỏ rời những điên đảo
 Chúng sanh đều riêng khác
 Hình loại chẳng phải một
 Thấu rõ đều là tướng
 Tất cả không chơn thiệt
 Bỏ rời những điên đảo.
 Chúng sanh đều riêng khác
 Hình loại chẳng phải một
 Thấu rõ đều là tướng
 Tất cả không chơn thiệt.
 Các chúng sanh mười phương
 Đều bị tướng che ngăn
 Nếu bỏ thấy điên đảo
 Thời diệt tướng thế gian.
 Thế gian như dương diệm
 Do tướng có sai khác

Biết thế gian do tướng
 Xa lìa ba điên đảo.
 Như nắng quá gắt nóng
 Người đời cho là nước
 Thiệt ra không có nước
 Người trí chẳng nên cầu.
 Chúng sanh cũng như vậy
 Đời loài đều không có
 Như diêm ở nơi tướng
 Cảnh giới tâm vô ngại.
 Nếu lìa những vọng tưởng
 Cũng lìa những hí luận
 Kẻ ngu si chấp tướng
 Đều khiến được giải thoát.
 Xa lìa tâm kiêu mạn
 Trừ diệt tướng thế gian
 Ở chỗ tận vô tận
 Phương tiện của Bồ Tát.
 Bồ Tát biết thế pháp
 Tất cả đều như mộng
 Chẳng chỗ, chẳng không chỗ
 Thể tánh hằng tịch diệt.
 Các pháp vô phân biệt
 Như mộng, tâm không khác
 Tam thế những thế gian
 Tất cả đều như vậy.

Tánh mộng không sanh diệt
 Cũng không có phương sở
 Ba cõi đều như vậy
 Người thấy tâm giải thoát.
 Mộng chẳng tại thế gian
 Chẳng tại phi thế gian
 Cả hai chẳng phân biệt
 Được nhập nơi bực nhĩ.
 Như trong mộng ngó thấy
 Những cảnh loại khác nhau,
 Thế gian cũng như vậy
 Cùng mộng không sai khác.
 Người trụ trong mộng định
 Biết đời đều như mộng
 Chẳng phải đồng và khác
 Chẳng phải một và nhiều.
 Chúng sanh các cõi, nghiệp
 Tập nhiễm và thanh tịnh
 Như vậy đều biết rõ
 Cùng mộng đều bình đẳng.
 Hạnh của Bồ Tát làm
 Và cùng các đại nguyện
 Biết rõ đều như mộng
 Cùng thế gian không khác.
 Biết thế gian không tịch
 Chẳng hoại nơi thế pháp

Như chiêm bao ngó thấy
 Những hình sắc dài vắn.
 Gọi đây : như mộng nhãn
 Nhơn đây biết thế pháp
 Mau thành trí vô ngại
 Rộng độ các chúng sanh.
 Tu hành hạnh như vậy
 Xuất sanh trí rộng lớn
 Khéo biết các pháp tánh
 Nơi pháp tâm không chấp.
 Tất cả các thế gian
 Những âm thanh sai khác
 Chẳng phải trong, chẳng ngoài
 Biết đó đều như vang.
 Như nghe các tiếng vang
 Tâm chẳng sanh phân biệt
 Bồ Tát nghe âm thanh
 Không phân biệt cũng vậy.
 Chiêm ngưỡng các Như Lai
 Và nghe nói pháp âm
 Diễn kế kinh vô lượng
 Dầu nghe mà không chấp.
 Như vang không lai khứ
 Tiếng đã nghe cũng vậy
 Mà hay phân biệt pháp
 Cùng pháp không trái lầm.

Khéo biết các âm thanh
 Nơi tiếng không phân biệt
 Biết tiếng đều không tịch
 Khắp phát âm thanh tịnh
 Biết pháp chẳng tại lời
 Khéo vào vô ngôn tế
 Mà hay hiện ngôn thuyết
 Như vang khắp thế gian.
 Biết rõ ngôn ngữ đạo
 Đầy đủ phần âm thanh
 Biết thanh tánh không tịch
 Dùng thể ngôn để nói
 Như âm thanh thế gian
 Hiện đồng pháp phân biệt
 Tiếng đó đều cùng khắp
 Khai ngộ các quần sanh.
 Bồ Tát được nhãn này
 Tịnh âm độ thế gian
 Khéo diễn thuyết ba đời
 Nơi đời không chấp trước.
 Vì muốn lợi thế gian
 Chuyên ý cầu bồ đề
 Mà thường nhập pháp tánh
 Nơi đó vô phân biệt
 Quán khắp các thế gian
 Tịch diệt không thể tánh

Mà thường làm lợi ích
 Tu hành ý chẳng động.
 Chẳng trụ nơi thế gian
 Cũng chẳng rời thế gian
 Nơi thế không sở y
 Y xứ bất khả đắc.
 Rõ biết tánh thế gian
 Nơi tánh không nhiễm trước
 Dầu chẳng nương thế gian
 Giáo hóa khiến siêu độ.
 Bao nhiêu pháp thế gian
 Đều biết tự tánh nó
 Rõ pháp không có hai
 Cũng không chấp không hai
 Tâm cũng chẳng rời thế gian
 Cũng chẳng trụ thế gian
 Chẳng phải ngoài thế gian
 Tu hành như thiết trí.
 Ví như bóng trong nước
 Chẳng phải trong chẳng ngoài
 Bồ Tát cầu bồ đề
 Biết thế chẳng phải thế
 Chẳng nơi thế trụ xuất
 Vì thế bất khả thuyết
 Cũng chẳng trụ trong ngoài
 Như bóng hiện thế gian.

Nhập nghĩa thậm thâm này
 Là như đèn sáng suốt
 Chẳng bỏ tâm bốn thế
 Đèn trí huệ chiếu khắp.
 Thế gian không biên tế
 Trí nhập cũng vô biên
 Giáo hóa khắp quần sanh
 Khiến họ bỏ những chấp.
 Quán sát pháp thậm thâm
 Lợi ích những quần sanh
 Từ đây nhập vào trí
 Tu hành tất cả đạo.
 Bồ Tát quán các pháp
 Biết chắc đều như hóa
 Mà tu hạnh như hóa
 Rốt ráo trọn chẳng bỏ.
 Tùy thuận hóa tự tánh
 Tu tập đạo bồ đề
 Tất cả pháp như hóa
 Bồ Tát hạnh cũng vậy.
 Tất cả các thế gian
 Và cùng vô lượng nghiệp
 Bình đẳng đều như hóa
 Rốt ráo trụ tịch diệt.
 Những Phật trong tam thế
 Tất cả cũng như hóa

Bốn nguyên tu các hạnh
 Biến hóa thành Như Lai.
 Phật dùng đại từ bi
 Độ thoát hóa chúng sanh
 Độ thoát cũng như hóa
 Hóa lực vì thuyết pháp.
 Biết thế gian như hóa
 Chẳng phân biệt thế gian
 Hóa sự nhiều loại khác
 Đều do nghiệp sai biệt.
 Tu tập hạnh bồ đề
 Trang nghiêm nơi hóa thành
 Vô lượng khéo trang nghiêm
 Như nghiệp làm thế gian.
 Pháp này rời phân biệt
 Cũng chẳng phân biệt pháp
 Cả hai đều tịch diệt
 Hạnh Bồ Tát như vậy.
 Hóa hải rõ nơi trí,
 Hóa tánh ẩn thế gian
 Hóa chẳng phải sanh diệt
 Trí huệ cũng như vậy.
 Nhẫn thứ mười quán rõ
 Chúng sanh và các pháp
 Thế tánh đều tịch diệt
 Không xứ sở như không

Được trí như không này
 Là hẵn các chấp trước
 Như hư không vô tướng
 Nơi thế gian vô ngại
 Thành tựu sức không nhẫn
 Như hư không vô tận
 Cảnh giới như hư không
 Chẳng phân biệt hư không.
 Hư không không thể tánh
 Cũng chẳng phải đoạn diệt
 Cũng không những sai khác
 Trí lực cũng như vậy
 Hư không không sơ tế
 Cũng không có trung, hậu
 Lượng đó bất khả đắc
 Trí Bồ Tát cũng vậy.
 Quán pháp tánh như vậy
 Tất cả như hư không
 Không sanh cũng không diệt
 Sở đắc của Bồ Tát.
 Tự trụ pháp như không
 Lại vì chúng sanh nói
 Hàng phục tất cả ma
 Phương tiện của nhẫn này.
 Tướng thế gian sai khác
 Đều không chẳng có tướng

Vào nơi chỗ vô tướng
 Các tướng đều bình đẳng.
 Chỉ dùng một phương tiện
 Vào khắp các thế gian
 Là biết pháp tam thể
 Đồng tánh hư không.
 Trí huệ cùng âm thanh
 Và thân của Bồ Tát
 Tánh đó như hư không
 Tất cả đều tịch diệt.
 Mười thứ nhân như vậy
 Phật tử đã tu hành
 Tâm họ khéo an trụ
 Rộng vì chúng sanh nói.
 Nơi đây khéo tu học
 Thành tựu sức quảng đại
 Pháp lực và trí lực
 Là phương tiện bồ đề.
 Thông đạt môn nhân này
 Thành tựu trí vô ngại
 Vượt hơn tất cả chúng
 Chuyển pháp luân vô thượng.
 Hạnh quảng đại đã tu
 Lượng đó bất khả đắc
 Điều Ngự Sư trí hải
 Mới phân biệt biết được

Bỏ ngã mà tu hành
Nhập vào pháp tánh sâu
Tâm thường trụ tịnh pháp
Dùng đây thí quần sanh.
Chúng sanh và sát trần
Còn biết được số đó
Công đức của Bồ Tát
Không thể biết hạn lượng.
Bồ Tát hay thành tựu
Mười thứ nhẫn như vậy
Trí huệ và công hạnh
Chúng sanh chẳng lường được.